

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4580BNNMT-MT
V/v trả lời kiến nghị của cử tri và Nhân dân
tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV

Hà Nội, ngày 18 tháng 7 năm 2025

Kính gửi:

ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TỈNH QUẢNG NGÃI	
CÔNG SỐ:	
VĂN	Ngày: 25/7/2025
ĐẾN	
Lưu hồ sơ số:	
Chuyển:	

- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố: Đồng Tháp, Hồ Chí Minh, Bắc Ninh, Đồng Nai, Hà Nội, Lâm Đồng, Hưng Yên, Khánh Hòa, Phú Thọ, Tuyên Quang, Quảng Trị, Ninh Bình, Vĩnh Long, Cà Mau, Gia Lai, Lạng Sơn, Quảng Ngãi, An Giang.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường nhận được kiến nghị của cử tri các tỉnh/thành phố: Đồng Tháp, Bình Dương (nay là thành phố Hồ Chí Minh), Bắc Giang (nay là tỉnh Bắc Ninh), Bình Phước (nay là tỉnh Đồng Nai), Hà Nội, Đắk Nông (nay là tỉnh Lâm Đồng), Hưng Yên, Khánh Hòa, Vĩnh Phúc (nay là tỉnh Phú Thọ), Tuyên Quang, Quảng Trị, Ninh Bình, Ninh Thuận (nay là tỉnh Khánh Hòa), Bạc Liêu (nay là tỉnh Cà Mau), Nam Định (nay là tỉnh Ninh Bình), Vĩnh Long, Cà Mau, Gia Lai, Lạng Sơn, Phú Thọ, Quảng Ngãi, An Giang do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chuyển đến tại Báo cáo số 75/BC-MTTQVN ngày 29 tháng 4 năm 2025 với nội dung:

“Tình trạng ô nhiễm môi trường, xử lý rác thải, nước thải ở các thành phố lớn, khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư vẫn có xảy; giải pháp hạn chế ảnh hưởng xâm lấn, ngập mặn, tới sản xuất, đời sống Nhân dân hiệu quả chưa cao... Nhân dân mong muốn Chính phủ, các cơ quan chức năng có giải pháp xử lý, khắc phục tốt hơn thời gian tới.

Dư luận Nhân dân lo lắng về tình trạng ô nhiễm môi trường diễn ra ở một số địa phương, nhất là ở các cơ sở thu mua chế biến mù cao su, các cơ sở, trang trại chăn nuôi gia súc tập trung, xả nước thải chưa xử lý gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến đời sống và sản xuất của Nhân dân. Qua đó, mong muốn các ngành chức năng có các biện pháp mạnh hơn trong xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về môi trường; đồng thời, Nhân dân mong muốn Chính phủ và chính quyền địa phương chấn chỉnh việc cấp phép các dự án đầu tư trang trại nuôi heo, gia cầm không đảm bảo kỹ thuật về xử lý nước thải, làm ô nhiễm môi trường sau khi đi vào hoạt động.

Công tác bảo vệ môi trường, vấn đề vệ sinh môi trường như quản lý và xử lý rác thải đô thị và xử lý nước thải không được cải thiện đáng kể trong thời gian qua, tiếp tục là hai nguồn gây ô nhiễm chính cho các sông hồ và nguồn nước khác.”

Bộ Nông nghiệp và Môi trường trân trọng cảm ơn Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố: Đồng Tháp, Hồ Chí Minh, Bắc Ninh, Đồng Nai, Hà Nội, Lâm Đồng, Hưng Yên, Khánh Hòa, Phú Thọ, Tuyên Quang, Quảng Trị, Ninh Bình, Vĩnh Long, Cà Mau, Gia Lai, Lạng Sơn, Quảng Ngãi, An Giang và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã gửi ý kiến kiến nghị của cử tri đến Bộ.

Về kiến nghị này, Bộ Nông nghiệp và Môi trường xin báo cáo Đoàn đại biểu Quốc hội và cử tri các tỉnh, thành phố như sau:

Bộ Nông nghiệp và Môi trường ghi nhận ý kiến của cử tri phản ánh tình trạng ô nhiễm môi trường hiện nay, đặc biệt là ô nhiễm môi trường tại các khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư. Thời gian qua, Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường (trước đây là Bộ Tài nguyên và Môi trường) đã tập trung chỉ đạo quyết liệt, triển khai đồng loạt các biện pháp để giảm thiểu, khắc phục ô nhiễm môi trường từ việc hoàn thiện chính sách pháp luật, thanh tra, kiểm tra, tăng cường hoạt động giám sát trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; thay đổi mạnh mẽ về phương thức quản lý, chuyển từ bị động sang chủ động phòng ngừa, tiếp cận mô hình phát triển ít ảnh hưởng đến môi trường, hài hòa giữa vấn đề môi trường với vấn đề kinh tế - xã hội; tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục về bảo vệ môi trường; tạo ra sự chuyển biến và nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường.

Quy định pháp luật về bảo vệ môi trường yêu cầu kiểm soát nghiêm ngặt các loại hình có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao và để tăng cường chế tài xử phạt vi phạm hành chính, ngày 07 tháng 7 năm 2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 45/2022/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, trong đó quy định mức xử phạt rất cao đối với các hành vi cố tình vi phạm, gây hậu quả xấu tới môi trường. Hiện nay, Bộ Nông nghiệp và Môi trường (trước đây là Bộ Tài nguyên và Môi trường) đang xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường (đã lấy ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, đang rà soát, hoàn thiện theo ý kiến thẩm định trước khi trình Chính phủ xem xét, ban hành). Dự thảo Nghị định đã cập nhật một số hành vi vi phạm theo các nội dung mới được quy định trong Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 119/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn; Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên

và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Thông tư số 08/2025/TT-BNNMT ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2022/TT-BTNMT ngày 07 tháng 01 năm 2022 quy định chi tiết thi hành Luật Bảo vệ môi trường về ứng phó với biến đổi khí hậu; điều chỉnh mức phạt cho phù hợp với thực tiễn, đặc biệt là tiếp tục tăng mức phạt đối với các hành vi cố tình xả chất thải không qua xử lý ra môi trường; tăng thẩm quyền xử phạt cho một số lực lượng thi hành pháp luật về bảo vệ môi trường.

Bên cạnh đó, trong thời gian qua, Bộ đã thành lập và duy trì hiệu quả các Tổ giám sát đặc biệt đối với các tổ hợp dự án, cơ sở sản xuất kinh doanh công nghiệp quy mô lớn, nguy cơ ô nhiễm môi trường cao; hình thành mô hình giám sát có sự phối hợp “04 bên” giữa Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Môi trường, các tổ giám sát cộng đồng tại địa phương và các dự án/cơ sở giúp tăng cường giám sát hiệu quả, công khai, liên tục việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường.

Thời gian tới, Bộ Nông nghiệp và Môi trường sẽ tiến hành rà soát, tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở, khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao để kiểm soát chặt chẽ và ngăn ngừa ô nhiễm môi trường phát sinh.

Về bảo vệ môi trường tại các cơ sở chăn nuôi và các cơ sở chế biến mù cao su:

Hiện nay, Chính phủ đã phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền của Bộ Nông nghiệp và Môi trường đối với các dự án chăn nuôi gia súc. Điều này góp phần quản lý một cách đồng bộ tại địa phương từ việc phê duyệt dự án đầu tư đảm bảo theo quy hoạch của địa phương đến đánh giá tác động môi trường và cấp phép môi trường. Đồng thời, Bộ cũng đã ban hành các quy chuẩn kỹ thuật về nước thải đặc thù nhằm đảm bảo quản lý môi trường tốt hơn đối với các cơ sở chế biến mù cao su, các cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm, cụ thể: (1) QCVN 01:2015/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sơ chế cao su thiên nhiên; (2) QCVN 01-195:2022/BNNPTNT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải chăn nuôi sử dụng cho cây trồng; (3) QCVN 62:2025/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải chăn nuôi.

Bên cạnh đó, Bộ cũng đã tăng cường kiểm tra công tác bảo vệ môi trường đối với các cơ sở chế biến mù cao su, chăn nuôi gia súc, gia cầm. Đối với các cơ sở chế biến mù cao su, trong năm 2024, Bộ đã kiểm tra 10 cơ sở chế biến mù cao su, kết quả có 03/10 cơ sở chế biến cao su có hành vi xả nước thải có thông số môi trường vượt quy chuẩn kỹ thuật và 02/10 cơ sở có hành vi xử lý nước thải chưa đạt quy chuẩn trước khi tái sử dụng phục vụ hoạt động sản xuất, Bộ đã ban hành 05 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền là: 624.163.772 đồng.

Theo kế hoạch năm 2025, Bộ sẽ tổ chức kiểm tra 04 cơ sở chế biến cao su (tỉnh Đồng Nai: 02 cơ sở, Bình Dương: 02 cơ sở). Đối với các cơ sở chăn nuôi, trong năm 2025, Bộ tổ chức kiểm tra công tác bảo vệ môi trường tại cơ sở, trang trại chăn nuôi gia súc tập trung tại các tỉnh, thành phố: Thái Bình (01 cơ sở), Phú Thọ (01 cơ sở), Kon Tum (07 cơ sở), Gia Lai (12 cơ sở), Đắk Lắk (05 cơ sở), Quảng Bình (03 cơ sở), Quảng Trị (02 cơ sở), Quảng Ngãi (02 cơ sở), Phú Yên (08 cơ sở) và Ninh Thuận (06 cơ sở).

Về xử lý rác thải đô thị:

Để tăng cường quản lý chất thải rắn, Bộ Nông nghiệp và Môi trường (trước đây là Bộ Tài nguyên và Môi trường) đã tham mưu trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để quản lý chất thải rắn. Tại khoản 7 Điều 77 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 quy định Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm trong việc thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt như sau: (1) Kiểm tra việc tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong việc thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt; xử lý hành vi vi phạm pháp luật về quản lý chất thải rắn sinh hoạt theo thẩm quyền; xem xét, giải quyết kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân có liên quan đến việc thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt; (2) Chủ trì, phối hợp với cơ sở thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, cộng đồng dân cư, tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở để xác định thời gian, địa điểm, tần suất và tuyến thu gom chất thải rắn sinh hoạt; (3) Hướng dẫn hộ gia đình, cá nhân chuyển giao chất thải rắn sinh hoạt cho cơ sở thu gom, vận chuyển hoặc đến điểm tập kết đúng quy định; hướng dẫn cộng đồng dân cư giám sát và công khai trường hợp không tuân thủ quy định về phân loại, thu gom chất thải rắn sinh hoạt.

Để tăng cường quản lý chất thải rắn trên địa bàn, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố cần tiếp tục chỉ đạo triển khai các giải pháp một cách đồng bộ, thường xuyên nhằm cải thiện chất lượng vệ sinh môi trường, kiểm soát ô nhiễm, ngăn chặn tình trạng bỏ rác bừa bãi, xử lý và chuyển hóa các điểm ô nhiễm do rác thải, cải thiện tình trạng ô nhiễm kênh rạch...; tăng cường thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, trong đó làm rõ trách nhiệm thực hiện của từng đơn vị hành chính đã được phân cấp theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

Về xử lý nước thải:

Ngày 24 tháng 01 năm 2025, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 02/CT-TTg về các giải pháp cấp bách tăng cường công tác kiểm soát và xử lý ô nhiễm môi trường nước một số lưu vực sông; trong đó, đã xác định các nỗ lực về bảo vệ môi trường còn chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu thực tế trước áp lực của phát triển kinh tế, xã hội, tình trạng xả nước thải, đặc biệt là nước thải sinh hoạt tại các khu đô thị, khu dân cư tập trung, cụm dân cư và làng nghề chưa được qua xử lý

đạt quy chuẩn môi trường vẫn còn phổ biến, hạ tầng kỹ thuật về môi trường chưa được đầu tư, vận hành đúng mức, tại một số nơi, mức độ ô nhiễm đã ngày càng nghiêm trọng hơn, phạm vi không gian mở rộng và thời gian ô nhiễm kéo dài hơn.

Trước tình hình đó, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo triển khai các nhóm nhiệm vụ, giải pháp chung, nhóm nhiệm vụ giải pháp cụ thể cho một số lưu vực sông nhằm tăng cường hiệu quả công tác kiểm soát, xử lý tình trạng ô nhiễm môi trường nước các lưu vực sông, thực thi hiệu quả các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, tiến tới giảm thiểu và xử lý dứt điểm tình trạng ô nhiễm nước tại một số điểm nóng trên các lưu vực sông; đồng thời, phân công các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện quyết liệt những nhiệm vụ, giải pháp cấp bách. Cụ thể như sau:

(a) Nhiệm vụ, giải pháp cấp bách chung (đối với tất cả các lưu vực sông) nhằm đạt mục tiêu đến ngày 31/12/2025, 92% các khu công nghiệp, 60% cụm công nghiệp trên địa bàn có hạ tầng thu gom và xử lý nước thải tập trung vận hành đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; 100% các làng nghề có phát sinh nước thải sản xuất có phương án thu gom và xử lý nước thải tập trung, 50% nước thải từ các làng nghề được thu gom và xử lý; 30% nước thải sinh hoạt đô thị được thu gom và xử lý; 40% nước thải sinh hoạt nông thôn được xử lý bằng các biện pháp tập trung hoặc phân tán phù hợp. Tập trung vào 03 nhóm giải pháp: (i) kiểm soát nguồn thải; (ii) xử lý chất thải, trong đó quan trọng nhất là nước thải sinh hoạt; và (iii) tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước của các Bộ, ngành, địa phương.

(b) Nhiệm vụ, giải pháp cấp bách cụ thể cho từng điểm nóng về ô nhiễm môi trường, bao gồm:

- Đối với lưu vực sông Cầu: Tập trung xử lý dứt điểm điểm nóng là sông Ngũ Huyện Khê trong đó, tập trung hoàn thành việc xây dựng, nâng cấp, cải tạo công trình thu gom, xử lý nước thải tập trung của làng nghề Phong Khê, cụm công nghiệp Phú Lâm và cụm công nghiệp Phong Khê 2 và một số cụm công nghiệp, làng nghề cụ thể khác; ngăn chặn nguồn gây ô nhiễm nhằm khắc phục dứt điểm điểm nóng ô nhiễm tại điểm cầu Bóng Tối.

- Đối với lưu vực sông Nhuệ - Đáy: Tập trung xử lý ô nhiễm các sông nội thành Hà Nội (các sông Tô Lịch, Nhuệ, Lừ, Sét, Kim Ngưu là nguồn gây ô nhiễm chính cho sông Nhuệ - Đáy); thực hiện các giải pháp cấp thoát nước, lưu thông dòng chảy (vận hành cống Thanh Liệt và trạm bơm Yên Sở); tập trung xử lý nước thải của Thành phố Hà Nội và xử lý nước thải một số làng nghề, cụm công nghiệp của Hà Nam và bãi rác của Hoà Bình; triển khai dự án cải tạo phục hồi môi trường, khơi thông dòng chảy để giải quyết ô nhiễm nước sông Nhuệ - Đáy và Châu Giang.

- Đối với lưu vực sông Đồng Nai: Tập trung xử lý nước thải của Thành phố Hồ Chí Minh và các đô thị lớn trên lưu vực sông; thực hiện các dự án cải tạo phục hồi môi trường nước, khơi thông dòng chảy tại các đoạn sông chảy qua các khu vực

đô thị, đặc biệt là điểm nóng ô nhiễm; giải quyết dứt điểm tình trạng ô nhiễm tại tuyến giáp ranh trên kênh Ba Bò, khu vực tuyến suối Cái (suối Nhum - suối Xuân Trường - suối Cái).

- Đối với hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải: Tập trung thực hiện Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại Thông báo số 315/TB-VPCP ngày 09/8/2023 của Văn phòng Chính phủ; xây dựng và vận hành hiệu quả trạm bơm Xuân Quan; xử lý nước thải từ Thành phố Hà Nội, triển khai Dự án đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp sông Cầu Bấy; đầu tư xây dựng 03 nhà máy xử lý nước thải trên địa bàn quận Long Biên (Nhà máy xử lý nước thải Phúc Đồng, An Lạc và Yên Viên); duy trì, vận hành hiệu quả trạm quan trắc môi trường; xử lý nước thải của thành phố Hải Dương và kiểm soát chất lượng nước các sông nhánh; triển khai có hiệu quả Đề án thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt nhằm giảm thiểu ô nhiễm, cải thiện chất lượng môi trường nước hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; kiểm soát chất lượng nước các nhánh sông Đông Côi, sông Đồng Khởi, sông Đại Quảng Bình, sông Ngụ, sông Dâu, sông Bùi.

(c) Đối với các nhiệm vụ và giải pháp lâu dài:

- Tiếp tục hoàn thiện công cụ chính sách, pháp luật, các công cụ kỹ thuật, thanh tra kiểm tra đối với nguồn thải.

- Tiếp tục thực hiện các công cụ quản lý nguồn thải (cơ sở dữ liệu dùng chung về nguồn thải, chất lượng nước; theo dõi diễn biến chất lượng nước, xác định các khu vực ô nhiễm và đề xuất các biện pháp, giải pháp xử lý; phân công trách nhiệm kiểm soát chặt chẽ các nguồn thải; công bố thông tin về nguồn thải, lượng thải và chất lượng môi trường nước).

- Tiếp tục thực hiện các dự án đầu tư xây dựng nhà máy thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt tập trung tại các đô thị, khu dân cư tập trung có xả thải vào lưu vực sông.

Để giải quyết được vấn đề ô nhiễm nguồn nước tại các lưu vực sông, bên cạnh những giải pháp tổng thể, vĩ mô thuộc cấp Trung ương, các dự án, công trình, giải pháp cấp địa phương là quan trọng nhất. Để từng bước giảm được mức độ ô nhiễm, nhiệm vụ ưu tiên hiện nay là xử lý nước thải sinh hoạt (bằng các hình thức tập trung hoặc phân tán), điều này đòi hỏi sự quyết tâm và trách nhiệm rất lớn của các địa phương. Tuy nhiên, khó khăn, vướng mắc đặt ra hiện nay là chưa thu đủ giá dịch vụ thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt nên chưa thúc đẩy được nguồn lực từ nhân đầu tư hệ thống xử lý nước thải, đặc biệt là tại các khu dân cư cũ hiện chưa có hệ thống xử lý nước thải tập trung.

Hiện nay, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã và đang khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ, cụ thể như sau: Đã đánh giá sức chịu tải môi trường nước mặt đối với lưu vực sông Nhuệ - Đáy, sông Đồng Nai, đang xây dựng dự thảo Kế hoạch quản

lý chất lượng nước mặt đối với các lưu vực sông này và dự kiến trình Thủ tướng Chính phủ trong quý III năm 2025; Đã chỉ đạo các đơn vị chuyên môn vận hành trạm bơm Xuân Quan, vận hành các trạm bơm đã chiến để bổ cập nước trên hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải. Tổ chức thực hiện nạo vét, khơi thông dòng chảy, sửa chữa, nâng cấp các công trình thuộc Hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải và Kế hoạch kiểm soát, xử lý ô nhiễm nguồn nước hệ thống công trình thủy lợi Bắc Hưng Hải¹.

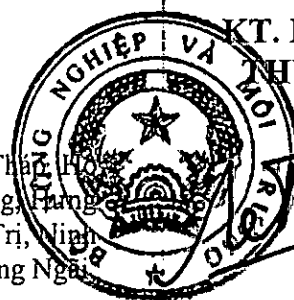
Bên cạnh đó, Bộ đang khẩn trương xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung về nguồn thải, trong đó bao gồm nội dung thống kê phân loại nguồn thải. Tổ chức thực hiện Quyết định số 224/QĐ-TTg ngày 07 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tổng thể quan trắc môi trường quốc gia đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050². Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở do Bộ cấp giấy phép môi trường trên các lưu vực sông (hàng năm).

Trong thời gian tới, Bộ Nông nghiệp và Môi trường sẽ tiếp tục nỗ lực để cùng với các địa phương giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện những giải pháp, nhiệm vụ về kiểm soát và xử lý ô nhiễm môi trường nước một số lưu vực sông. Đồng thời, phối hợp với các cơ quan có liên quan để bảo đảm đạt được các mục tiêu đã được đề ra tại Chỉ thị số 02/CT-TTg nêu trên.

Trên đây là ý kiến trả lời của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, trân trọng kính gửi Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố: Đồng Tháp, Hồ Chí Minh, Bắc Ninh, Đồng Nai, Hà Nội, Lâm Đồng, Hưng Yên, Khánh Hòa, Phú Thọ, Tuyên Quang, Quảng Trị, Ninh Bình, Vĩnh Long, Cà Mau, Gia Lai, Lạng Sơn, Quảng Ngãi, An Giang để thông tin tới cử tri. Bộ Nông nghiệp và Môi trường trân trọng cảm ơn và rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, đồng hành của Đoàn đại biểu Quốc hội và cử tri các tỉnh, thành phố trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đoàn Chủ tịch UBTWMTTQ Việt Nam;
- Văn phòng Chính phủ;
- Trưởng Đoàn ĐBQH các tỉnh, thành phố: Đồng Tháp, Hồ Chí Minh, Bắc Ninh, Đồng Nai, Hà Nội, Lâm Đồng, Hưng Yên, Khánh Hòa, Phú Thọ, Tuyên Quang, Quảng Trị, Ninh Bình, Vĩnh Long, Cà Mau, Gia Lai, Lạng Sơn, Quảng Ngãi, An Giang;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Vụ Pháp chế (để tổng hợp, theo dõi);
- Văn phòng Bộ (để đăng tải trên Cổng TTĐT của Bộ);
- Lưu: VT, MT



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**

Lê Công Thành

¹ Theo Quyết định số 2625/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành.

² Quyết định số 1899/QĐ-BTNMT ngày 10/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tổng thể quan trắc môi trường quốc gia giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

